

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm).

(Hãy lựa chọn đáp án mà em cho là đúng nhất)

Câu 1: Nội dung nào dưới đây không đúng khi nói về nghề nghiệp?

- A. Là tập hợp các công việc được xã hội công nhận.
- B. Việc làm có tính chất ổn định, gắn bó lâu dài với mỗi người, mang lại thu nhập và cơ hội để họ phát triển bản thân.
- C. Con người có năng lực, tri thức, kĩ năng tạo ra các sản phẩm vật chất, tinh thần đáp ứng nhu cầu xã hội, mang lại thu nhập ổn định và tạo nên giá trị bản thân.
- D. Bao gồm tất cả các công việc có môi trường làm việc năng động, hiện đại và luôn biến đổi.

Câu 2: Nội dung nào dưới đây không đúng khi nói về ý nghĩa của việc chọn đúng nghề nghiệp đối với gia đình?

- A. Tạo ra thu nhập đảm bảo cho cá nhân và gánh vác được một phần chi phí cho gia đình.
- B. Là cơ hội để mỗi cá nhân xây dựng được kế hoạch gia đình tương lai một cách chắc chắn.
- C. Góp phần đảm bảo công tác quy hoạch và phát triển thị trường lao động.
- D. Tạo ra sự hài lòng, hạnh phúc cho bản thân và gia đình.

Câu 3: Giáo dục phổ thông có hai thời điểm phân luồng là gì?

- A. Sau tốt nghiệp trung học phổ thông và sau tốt nghiệp đại học.
- B. Sau tốt nghiệp trung học tiểu học và sau tốt nghiệp trung học cơ sở.
- C. Sau tốt nghiệp trung học cơ sở và sau tốt nghiệp trung học phổ thông.
- D. Sau tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ.

Câu 4: Ý nào dưới đây không đúng khi nói về yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động?

- A. Sự phát triển của công nghệ, cơ khí.
- B. Sự chuyển dịch cơ cấu.
- C. Nhu cầu lao động.
- D. Nguồn cung lao động.

Câu 5: Các chính sách phát triển nguồn nhân lực đúng đắn do Nhà nước ban hành đem lại lợi ích gì?

- A. Giúp nâng cao chất lượng của cung lao động.
- B. Giúp phân bổ đầu tư làm cầu lao động tăng.
- C. Giúp điều chỉnh kinh tế, chính sách đầu tư phù hợp.
- D. Giúp nâng cao chất lượng lao động giữa các ngành nghề.

Câu 6: Thị trường lao động là gì?

- A. Là thị trường trao đổi hàng hóa sức lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động trên cơ sở thỏa thuận với nhau về tiền lương, các điều kiện làm việc,...
- B. Là người lao động bên bán, người sử dụng lao động bên mua.

C. Là hàng hóa sức lao động - toàn bộ thể lực và trí lực của con người được vận dụng trong quá trình lao động.

D. Là các loại hàng hóa, dịch vụ có trên thị trường để trao đổi và mua, bán.

Câu 7: Nội dung nào dưới đây không phải là đặc điểm của nhóm quản lí?

A. Có tính phiêu lưu, mạo hiểm, có tính quyết đoán, năng động.

B. Dễ xúc động, có óc tưởng tượng phong phú; thích tự do.

C. Có khả năng thuyết phục.

D. Thích cạnh tranh, muốn người khác phải nỗ lực.

Câu 8: Khi lựa chọn nghề nghiệp, mỗi người đều phải dựa vào:

A. Sở thích nghề nghiệp, khả năng, lương cao và cơ hội việc làm.

B. Khả năng, cá tính, cơ hội việc làm và giá trị nghề nghiệp.

C. Giá trị nghề nghiệp, được nhiều người yêu thích và khả năng làm việc.

D. Sở thích nghề nghiệp, khả năng, cá tính và giá trị nghề nghiệp.

Câu 9: Vấn đề cơ bản của thị trường lao động hiện nay là gì?

A. Xu hướng tuyển dụng lao động chưa được đào tạo, thiếu kinh nghiệm.

B. Xu hướng cầu lao động cao hơn cung lao động.

C. Chất lượng lao động còn thấp, phân bổ nguồn lao động không đồng đều.

D. Chất lượng lao động có chuyên môn kỹ thuật ngày càng cao.

Câu 10: Lợi ích của việc được chọn nghề nghiệp phù hợp với tính cách bản thân là:

A. Có cái nhìn tổng quan về tính cách và sở thích để chọn nghề nghiệp phù hợp.

B. Đánh giá được năng lực bản thân phù hợp với nghề nghiệp lựa chọn.

C. Lập kế hoạch rèn luyện phù hợp với bản thân.

D. Dễ thích ứng với các yêu cầu công việc và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 11. (1,5 điểm): Hãy nêu những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay.

Câu 12. (3,5 điểm): Trình bày nội dung lí thuyết cây nghề nghiệp và chỉ ra cách áp dụng lí thuyết trong chọn nghề cho bản thân.

----- **HẾT** -----

(Đề kiểm tra gồm có 02 trang)

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	C	C	A	A	A	B	D	C	D

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu	Hướng dẫn	Điểm
Câu 1. (1,5 điểm)		
	*Những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam bao gồm:	
	- Xu hướng tuyển dụng người lao động đã qua đào tạo, có kinh nghiệm chiếm tỉ lệ rất cao	0,5
	- Xu hướng nguồn cung lao động lớn hơn nhu cầu tuyển dụng => tỉ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động cao	0,5
	- Chất lượng lao động thấp, lao động phân bố không đồng đều ở các lĩnh vực và trình độ đào tạo.	0,5
Câu 2. (3,5 điểm)		
	*Lý thuyết cây nghề nghiệp:	
	- Cây nghề nghiệp gồm 2 bộ phận: phần “gốc rễ” tượng trưng cho cá tính, sở thích, năng lực, phần “quả” tượng trưng cho cơ hội trong nghề nghiệp.	1
	- Khi chọn nghề phải dựa vào sở thích, năng lực của bản thân.	0,5
	- Càng hiểu rõ bản thân, càng có cơ sở khoa học để chọn nghề phù hợp với “gốc rễ”, tránh được sai lầm khi chọn nghề.	0,5
	* Cách áp dụng lí thuyết trong chọn nghề cho bản thân:	
	- Đưa ra ngành lựa chọn trong tương lai	0,5
	- Lí giải cách áp dụng:	
	Xác định được tính cách, sở thích, năng lực của bản thân sau đó mới cân nhắc lựa chọn nghề phù hợp với mình.	1

Chú ý:

- Học sinh giải cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa.
- Mọi vấn đề phát sinh trong quá trình chấm phải được trao đổi trong tổ chấm và chỉ cho điểm theo sự thống nhất của cả tổ.
- Điểm toàn bài là tổng số điểm các phần đã chấm, không làm tròn điểm.